TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27**/2019/HS-ST
Ngày 31-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Hoa

Bà Đoàn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Vũ Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Chí Tâm - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 10 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Thanh L-bc, sinh năm 1984 tại Rạch Giá, Kiên Giang; Giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp BH 2, xã BM, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang; Tạm trú: ấp 10C A, xã ĐH, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Thanh Nh (đã chết) và bà Lê Thị C; vợ là Nguyễn Thị L và có 01 người con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; Vê nhân thân: Tại Bản án số: 60/2006/HSST ngày 16-6-2006 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt L-bc 30 tháng tù về tội cố ý gây thương tích. Bản án số: 232/2011/HSPT ngày 16-12-2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt L-bc 02 năm 6 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt ngày 19-10-2013, đã thi hành xong các phần khác. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22-7-2019 và đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện An Minh, (có mặt).

- Bị hại: ông Nguyễn Văn C-bh, sinh năm 1952; (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Nguyễn Văn T-lq1, sinh năm 1975; (vắng mặt);

+ Nguyễn Văn T-lq2, sinh năm 1988; (vắng mặt);

+ Nguyễn Thị D-lq3, sinh năm 1983; (vắng mặt);

- Người làm chứng:

+ Nguyễn Thị L, sinh năm 1979; (có mặt);

+ Nguyễn Thị L2, sinh năm 1981; (vắng mặt);

+ Lâm Vĩnh T2, sinh năm 1996; (vắng mặt).

(Đều cùng địa chỉ: ấp 10C A, xã ĐH, huyện An Minh, Kiên Giang).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 28/10/2018, Lê Thanh L-bc sau khi uống rượu cùng với anh em bạn rễ tên Trần Quốc T1 tại nhà ông Nguyễn Văn C-bh (cha vợ của L-bc) ở ấp 10C A, xã ĐH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, L-bc lấy bọc đồ đi làm và có nói với ông C-bh về việc em vợ tên Ch nói nặng nhẹ nên L-bc không ở được. Ông C-bh nói chuyện qua lại với L-bc có ý bênh vực Ch nên L-bc bỏ đi qua bến phà nhà bà Trần Thị H để lấy xe mô tô đi làm, ông C-bh kêu L lấy xe lại (xe của ông C-bh cho L-bc) không cho L-bc đi. Bị can L-bc vào nhà ông Thái Trường T3 (thuộc ấp 10C, xã ĐH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang) thì gặp chị Nguyễn Thị D-lq3 (chị dâu của L-bc) nói L-bc quậy nên bị L-bc dùng tay đánh trúng vào vùng mặt làm chảy máu miệng, chị D-lq3 bỏ chạy, L-bc lấy 01 đoạn gỗ vuông dài khoảng 02 mét rượt theo đánh liên tiếp nhiều cái vào tay trái và lưng, chị D-lq3 chạy vào tiệm tóc Gia Hân đóng cửa lại. L-bc bỏ đi lại bến phà của bà Hiền nhặt 01 cây kéo bằng kim loại dài 21cm, cán kéo được bộc bằng ống nhựa màu xanh bỏ vào túi quần rồi kêu bà H đưa qua sông. L-bc đi về vào nhà thấy ông C-bh đang ngồi trên ghế xếp, L-bc hỏi "cha lấy xe lại sao con đi làm", ông C-bh trả lời "xe của tao thì tao lấy lại". Lúc này, L-bc dùng tay phải lấy cây kéo trong túi quần ra đâm nhiều cái trúng chân trái của ông C-bh, thì Nguyễn Thị L2 (con ruột ông C-bh) và Lâm Vĩnh T2 (con dâu ông C-bh) nhìn thấy nên truy hô lên thì Nguyễn Thị L (con ruột ông C-bh) chạy vào ôm kéo L-bc ra, ông C-bh bỏ chạy bị ngã xuống nền gạch, L-bc thoát ra được xông đến tiếp tục dùng kéo đâm ông C-bh trúng vào tay trái, ngực phải và hông trái, L tiếp tục can ngăn ôm kéo L-bc ra nên ông C-bh bỏ chạy. Lúc này, Nguyễn Văn T-lq1 và Nguyễn Văn T-lq2 (con ruột ông C-bh) vừa về đến thấy ông C-bh bị L-bc

đâm nên mỗi người nhặt một đoạn gỗ vuông dài khoảng 1,2 mét đánh L-bc bị thương ở vùng đỉnh đầu nằm bất tỉnh trước cửa nhà, ông C-bh chạy đến cửa nhà sau thì được T-lq2 và T-lq1 đưa đi Bệnh viện cấp cứu, còn L-bc bị Công an mời về làm việc, trong quá trình điều trị vết thương tại Bệnh viện L-bc đã bỏ trốn. Đến ngày 22/7/2019, L-bc bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh bắt tại huyện Châu Thành.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 93/KL-PY ngày 17/01/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang giám định đối với Nguyễn Văn C-bh, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo sơ cứng vùng ngực phải và vùng ngực trái (vết 1, 2, 3, 4);

- Sẹo mềm bàn tay trái (Mặt lòng và mặt lưng), đùi trái và gối trái (khoeo chân).

- Tràn khí dưới da vùng cổ, thành ngực 2 bên; Tràn khí, tràn dịch màng phổi trái và trung thất 2 bên đã được điều trị.

- Gãy xương bàn ngón I tay trái. Hiện tại xương chưa liền.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 23% (Hai mươi ba phần trăm).

3. Vật gây thương tích:

- Thương tích vùng ngực phải, vùng ngực trái (vết 1, 2, 3, 4), đùi trái và gối trái do vật có góc cạnh sắt nhọn gây nên; Vật chứng (cây kéo) gửi giám định gây ra được các thương tích này.

- Thương tích bàn tay trái do vật có góc cạnh nhọn gây nên; vật chứng (cây kéo) gửi giám định gây ra được các thương tích này.

Vật chứng đã thu giữ gồm:

- 01(Một) cây kéo dài 21cm, cán kéo được bộc bằng ống nhựa màu xanh, kéo có hai lưỡi bằng kim loại màu đen dài 11,3cm, lưỡi kéo có hai mũi nhọn và có một lưỡi kéo bị gãy một đoạn dài 0,3cm;

- 01(Một) khúc gỗ còn vỏ loại câyTràm đã cũ, một đầu bị đứt nham nhỡ, một đầu có dấu chặt, dài 50cm, chu vi cây đoạn giữa dài 14cm;

- 01(Một) khúc gỗ, cây vật dụng loại cây xã vuông cạnh 03cm, dài 153cm, một đầu cắt bằng và một đầu hình dẹp;

- 01(Một) khúc gỗ, cây vật dụng loại cây xã vuông cạnh 03cm, dài 153cm, hai đầu cắt bằng;

- 01(Một) khúc kim loại hình ống vuông cạnh 03cm, dài 100,2cm màu xám;

- 01(Một) đôi dép (Hai chiếc) nhựa màu đen, chân đế màu vàng.

(Hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Nguyễn Văn C-bh yêu cầu Lê Thanh L-bc bồi thường tiền ăn uống bồi dưỡng với số tiền 3.000.000 đồng, L-bc đã bồi thường xong cho ông C-bh và ông C-bh không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác.

Đối với thương tích của chị Nguyễn Thị D-lq3 bị L-bc đánh, chị D-lq3 không yêu cầu xử lý hình sự và bồi thường dân sự.

Đối với thương tích của Lê Thanh L-bc do Nguyễn Văn T-lq1 và Nguyễn Văn T-lq2 đánh, L-bc không yêu cầu giám định thương tích, không yêu cầu xử lý hình sự và bồi thường dân sự.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKSAM ngày 30-9-2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Lê Thanh L-bc về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này).

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo L-bc phạm tội cố ý gây thương tích và đề nghị: áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo L-bc từ 3 đến 4 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên không xét; vật chứng tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

- Bị cáo trình bày: Thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã nêu; rất hối hận về hành vi của mình; xin xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện lo cho con.

- Bị hại ông C-bh: Đã nhận đủ phần bồi thường, không yêu cầu gì thêm; về hình phạt đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo trình bày đã biết lỗi, rất hối hận về hành vi của bản thân gây ra; xin cha vợ (ông C-bh) tha thứ, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác. Từ đó, có đủ cơ sở để xác định: Do Lê Thanh L-bc có suy nghĩ ông C-bh bênh vực Nguyễn Thị Ch (em vợ của L-bc) và lấy lại chiếc xe mô tô của ông C-bh đã cho L-bc trước đó nên Khoảng 09 giờ ngày 28/10/2018, sau khi đã uống rượu và gây sự đánh chị Nguyễn Thị D-lq3 (chị dâu của L-bc). L-bc đi lại bến phà của bà Nguyễn Thị H nhặt được 01 cây kéo bằng kim loại dài 21cm, cán kéo được bọc bằng ống nhựa màu xanh bỏ vào túi quần, qua sông về nhà. Khi thấy ông C-bh đang ngồi trên ghế xếp, cự cải qua lại vài câu thì L-bc lấy cây kéo trong túi quần ra đâm nhiều cái vào vùng chân trái, tay trái, vùng ngực trái, ngực phải của ông C-bh. Theo Kết luận giám định pháp y tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn C-bh do thương tích gây nên hiện tại là 23%.

[3] Khi thực hiện hành vi, bị cáo L-bc có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi nhằm gây thương tích cho bị hại nên phạm tội với lỗi cố ý; công cụ mà bị cáo dùng để gây thương tích bị hại là cây kéo bằng kim loại dài 21cm được xác định là hung khí nguy hiểm. Đây là tình tiết định tội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do bị hại bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 23% nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 Điều này. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo L-bc phạm tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm

phạm đến sức khỏe của bị hại. Sức khỏe là vốn quý giá của con người, không ai có quyền xâm phạm một cách trái pháp luật. Trong khi đó người mà bị cáo gây thương tích chính là cha vợ của bị cáo nên hành vi của bị cáo không chỉ gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương mà còn gây ra sự bất bình, phẫn nộ trong nhân dân, xâm phạm đến đạo đức xã hội. Hành vi của bị cáo mang tính chất hung hăng. Trước đó, bị cáo đã bị Tòa án xử phạt 2 lần đều về tội cố ý gây thương tích. Tuy đã được xóa án tích nhưng thể hiện nhân thân xấu. Sau khi gây án bị cáo đã bỏ trốn nhằm trốn tránh sự trừng phạt của pháp luật. Do đó, HĐXX cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho bị hại; bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét, quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] Từ những phân tích nêu trên cho thấy, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xét.

[8] Về vật chứng gồm: 01(Một) cây kéo dài 21cm; 03 khúc gỗ; 01 khúc kim loại và 01 đôi dép thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 - Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh L-bc phạm tội "cố ý gây thương tích ".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thanh L-bc 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 22-7-2019.

2- Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

3- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ đối với:

- 01(Một) cây kéo dài 21cm, cán kéo được bộc bằng ống nhựa màu xanh, kéo có hai lưỡi bằng kim loại màu đen dài 11,3cm, lưỡi kéo có hai mũi nhọn và có một lưỡi kéo bị gãy một đoạn dài 0,3cm;

- 01(Một) khúc gỗ còn vỏ loại câyTràm đã cũ, một đầu bị đứt nham nhỡ, một đầu có dấu chặt, dài 50cm, chu vi cây đoạn giữa dài 14cm;

- 01(Một) khúc gỗ, cây vật dụng loại cây xã vuông cạnh 03cm, dài 153cm, một đầu cắt bằng và một đầu hình dẹp;

- 01(Một) khúc gỗ, cây vật dụng loại cây xã vuông cạnh 03cm, dài 153cm, hai đầu cắt bằng;

- 01(Một) khúc kim loại hình ống vuông cạnh 03cm, dài 100,2cm màu xám;

- 01(Một) đôi dép (Hai chiếc) nhựa màu đen, chân đế màu vàng.

(Hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh).

4 - Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo L-bc chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5 - Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 31-10-2019).

Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKS huyện, tỉnh;
- Toà án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; BH; NLQ;
- Sở TP tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Lê Chí Công